

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 10/2023/HSST

Ngày: 13/01/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Xuân Dệt.

2. Bà Tô Thị Lành.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Sứ - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 207/2022/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2022/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ. Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam, sinh ngày 16/11/1999, tại Thanh Hóa.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 5, xã Quảng K, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở: Không có nơi ở nhất định.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Bùi Xuân T, sinh năm 1958, hiện trú tại: xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa con bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1981, hiện trú tại Tổ 3, phường Trà Bá, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo không có anh, chị, em ruột; bản thân chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không. Tiền án: Không.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2022 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an TP.Pleiku. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

* Người bị hại:

Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1981. Địa chỉ: 47/3 Lý Nam Đ, tổ 3, phường Trà B, TP. P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa.

Chị Đỗ Thị Mai H, sinh năm 1993. Địa chỉ: 25/68 Đặng Trần C, tổ 3, phường Trà B, TP. P, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Thái H. Địa chỉ: 291 Phan Đình P, phường Yên Đ, TP. P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ là người không có nghề nghiệp, thu nhập và nơi cư trú nhất định tại TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Trong các ngày 09 và 26/9/2022, Đ đã thực hiện 02 vụ lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trên địa bàn phường Trà Bá, TP.Pleiku, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 09/9/2022, khi đi bộ ngang qua nhà bà Nguyễn Thị Hồng T (sinh năm 1981, ở số 47/3 đường Lý Nam Đ, Tổ 3, phường Trà B, TP.P), Nguyễn Văn Đ phát hiện cửa sổ nhà bà T mở, trên bàn gần cửa sổ có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại A50 đang sạc pin. Thấy xung quanh vắng người, Đ trèo qua cổng nhà bà T, đi đến cửa sổ lén lút lấy điện thoại di động trên giá vào người, rồi tẩu thoát. Đ khai: Sau đó, mang điện thoại di động vừa chiếm đoạt được đến bán tại một cửa hàng điện thoại, nhưng không nhớ tên cửa hàng và địa chỉ, được 700.000 Đ sử dụng tiêu xài. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku không thu giữ được điện thoại di động nêu trên. Qua định giá, xác định điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại A50 của bà T bị Đ chiếm đoạt vào ngày 09/9/2022, có trị giá 700.000 Đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/9/2022, khi đi bộ ngang qua nhà chị Đỗ Thị Mai H (sinh năm 1993, ở số 25/68 đường Đặng Trần C, Tổ 3, phường Trà B, TP.P), Nguyễn Văn Đ phát hiện cổng nhà chị H mở, nhưng không có người trông coi. Đ đi vào phòng bếp nhà chị H, thì thấy trên bàn ăn có để điện thoại nhãn hiệu Iphone 13, nên lén lút chiếm đoạt điện thoại này giấu vào người, rồi tẩu thoát. Ngày 28/9/2022, Đ mang điện thoại di động chiếm đoạt được của chị H đến bán cho ông Đặng Thái H (sinh năm 1986, trú số 291 đường Phan Đình Phùng, Tổ 3, phường Yên Đ, TP.Pleiku) được 5.000.000 Đ sử dụng tiêu xài. Sau khi mua điện thoại di động hiệu Iphone 13 của Đ, ông H đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku không thu hồi được. Qua định giá, xác định điện thoại di động hiệu Iphone 13 của chị H bị Đ chiếm đoạt ngày 26/9/2022, có trị giá 17.000.000 Đ.

Ngày 04/10/2022 bị cáo đến Công an phường Trà Bá, TP.Pleiku tự thú, khai nhận về các lần lén lút chiếm đoạt điện thoại di động của người khác như nêu trên.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng T yêu cầu được bồi thường trị giá điện thoại

di động bị chiếm đoạt với số tiền 700.000 Đ; chị Đỗ Thị Mai H yêu cầu được bồi thường trị giá điện thoại di động bị chiếm đoạt với số tiền 17.000.000 Đ. Hiện Nguyễn Văn Đ chưa bồi thường theo các yêu cầu nêu trên

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 19/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về dân sự người bị hại yêu cầu bồi thường theo giá trị hội Đ định giá nên chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường. Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Với thủ đoạn lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người khác khi để điện thoại di động trong nhà nhưng không đóng cổng, cửa và không có người trông coi, vào các ngày 09 ngày 26/9/2022, Nguyễn Văn Đ đã thực hiện 02 vụ lén lút chiếm đoạt điện thoại di động của bà Nguyễn Thị Hồng T và chị Đỗ Thị Mai H Tài sản Đ chiếm đoạt được là 01 điện thoại di động hiệu Samsung loại A50 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, có tổng trị giá 17.700.000 Đ. Ngày 04/10/2022, Đ ra tự thú.

[2] Xét về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố: Trong quá trình điều tra truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân TP. Pleiku đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án . Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ: Bị cáo là người có sức khỏe nhưng không chịu tu chí lao động mà chỉ muốn hưởng thu trên thành quả lao động của người khác, khi thấy sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong việc quản lý tài sản là bị cáo liền thực hiện hành vi chiếm đoạt, tài sản bị cáo chiếm đoạt 02 lần có tổng giá trị 17.700.000 Đ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không

những đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm.

[5] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tự thú hành vi phạm tội của mình, dù giảm nhẹ nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo được biện pháp răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng T yêu cầu được bồi thường trị giá điện thoại di động bị chiếm đoạt với số tiền 700.000 Đ; chị Đỗ Thị Mai H yêu cầu được bồi thường trị giá điện thoại di động bị chiếm đoạt với số tiền 17.000.000 Đ. Yêu cầu có cơ sở nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2022 .

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi cho bà Nguyễn Thị Hồng T số tiền 700.000 Đ và phải bồi thường cho chị Đỗ Thị Mai H số tiền 17.000.000 Đ.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 885.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nơi cư trú.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Gia lai.
- Viện kiểm sát TP. Pleiku.
- Công an TP. Pleiku.
- THADS TP. Pleiku
- Bị cáo.
- Người bị hại
- Người có qlnvlq.
- Lưu hs.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Hồng